



XNLD VIETSOVPETRO
Điện thoại: 0918532945

DANH SÁCH HÀNH KHÁCH

Đường bay:

Ngày: 28/12/2018	Nơi xuất phát: RCDM	Số hiệu máy bay:	Giờ cất cánh	
Chuyến bay:	Nơi đến: Vũng Tàu	Tổ bay:	Giờ hạ cánh	

HÀNH KHÁCH:

Stt	Tên hành khách	Chức vụ	Công ty	Quốc tịch	Số hộ chiếu/ CMND	Hành lý		Trọng lượng
						Số kiện	Kg	Kg
1	Nguyễn Trường Biên	Kỹ sư	XL	VN	XL1163	2	20	65
2	Nguyễn Ngọc Phát	Thợ CAM	XL	VN	2615	1	10	70
3	Ngô Văn Quân	Thợ cắt	XL	VN	5701	1	10	55
4	Bùi Ngọc Hoàng	Thợ CAM	XL	VN	XL924	2	20	70
5	Nguyễn Sỹ Anh Tú	Thợ CAM	XL	VN	XL1419	2	20	70
6	Đoàn Văn Giáp	Thợ CAM	XL	VN	XL1623	1	10	90
7	Phan Xuân Huy	Thợ CAM	XL	VN	XL1617	2	20	75
8	Bùi Công Định	Thợ CAM	XL	VN	XK1614	2	20	70
9	Nguyễn Việt Hưng	Thợ máy	XL	VN	XL1040	2	20	65
	Số HK đi: 9				Trọng lượng:		150	580

HÀNG HOÁ:

Stt	Tên hàng hóa	Nơi đến	Số lượng	Trọng lượng
1				
2				
3				
4				
5				

Ghi chú:

Người lập: **XNKT** **ĐDHI**
Đại diện gián: **RC - DM**
Phi công trưởng: **L. X. V. Phuc**

Tổng cộng		
Mô tả	Số lượng	Trọng lượng
Hành khách	9	580
Hành lý	15	150
Hàng hóa	0	0
Tổng cộng		730 KG



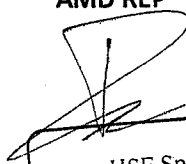
FLIGHT MANIFEST



DATE: 28 12 18	FROM: AMD TGT1	AIRCRAFT : 427	ETD : 12.00
FLIGHT: 01 (VSP)	TO : VUNG TAU	Crew:	ETA : 13.00
	ROUTE : VT - AMD -RCDM - VT		

No	PAX NAME	POSITION	PCS	BAG	BODY.W	ID/PASSPOR	COMPANY	NATION
1	Tran Van Huy	Technician	4	30	60		ME & D	Vietnamese
2	Nguyen Toan Thang	Technician	2	17	64		ME & D	Vietnamese
3	Vu Dinh Nam	Technician	1	10	60		ME & D	Vietnamese
4	Pham Van Trung	Technician	2	20	61		Phateco	Vietnamese
5	Chu Anh Tuan	Technician	2	17	60		Phateco	Vietnamese
6	Dinh Huu Tuan	Technician	3	20	65		Phateco	Vietnamese
7	Vo Phi Ho	Technician	1	10	80		DKE	Vietnamese
8	Dao Van Phuc	Technician	1	20	66		DKE	Vietnamese
9	Tran Van Tieu	Technician	1	10	77		DKE	Vietnamese
10	Nguyen Phi Nam	Technician	1	5	54		DKE	Vietnamese
11	Nguyen Khac Thien	Technician	1	6	70		DKE	Vietnamese
12	Nguyen Van Hoa	Technician	1	12	74		DKE	Vietnamese
13								
14								
15								
16								
17								
18								
19								
20								
21								
22								
12			20	177	791	0		

FREIGHT DESCRIPTION	DESTINATION.	Q.TY	WEIGHT
REMARK		PAX. WEIGHT	791
AMD REP		BAG WEIGHT	177
CAPTAIN		CARGO WEIGHT	
		TOTAL	968


 HSE Specialist
 FPSO Armada TGT 1

XNLD Vietsovpetro
ĐT:0918532945

DANH SÁCH HÀNH KHÁCH

Đường bay: BK14+CTK3+RP1

Ngày: 29/12/2018	Nơi xuất phát: RP1	Số hiệu máy bay:	Giờ cất cánh: 7h25
Chuyến bay: № 1	Nơi đến: Vũng Tàu	Tổ bay:	Giờ hạ cánh:

HÀNH KHÁCH:

STT	Tên hành khách	Chức vụ	Công ty	Quốc tịch	Hộ chiếu CMND, DS	Hành lý		Trọng lượng người (kg)
						Số kiện	Kg	
1	TRẦN XUÂN MAI	Thợ hàn	XN Xây Lắp	VN	273162725	1	12	60
2	NGUYỄN ĐỨC CHUNG	Thợ hàn	XN Xây Lắp	VN	151506393	2	15	64
3	LÊ QUỐC HƯƠNG	Lắp ráp	XN Xây Lắp	VN	273077887	1	19	68
4	BÙI VĂN THỊNH	Lắp ráp	XN Xây Lắp	VN	273668859	1	15	60
5	TRẦN VĂN SƠN	Lắp ráp	XN Xây Lắp	VN	273533541	1	16	65
6	DƯƠNG SĨ CHIÊN	Lắp ráp	XN Xây Lắp	VN	273541187	1	13	65
7	NGUYỄN BÌNH TUẤN	Thợ hàn	XN Xây Lắp	VN	183896893	2	14	61
8	NGÔ HỒNG THÀNH	Lắp ráp	XN Xây Lắp	VN	030887035	1	16	65
9	NGUYỄN QUANG CHUN	Thợ cắt	XN Xây Lắp	VN	164141020	2	20	57
10	ĐỖ VĂN TUYÊN	Lắp ráp	XN Xây Lắp	VN	033087004293	2	10	69
11	HỒ NGUYỄN HẬU	Thợ hàn	XN Xây Lắp	VN	183655308	2	21	62
12	TRẦN KHÁ	CẮM	XN Xây Lắp	VN	191381598	1	18	68
13	HÀ VĂN TRƯỜNG	Cơ khí	XN Xây Lắp	VN	273709786	2	19	52
14	DƯƠNG VĂN QUÂN	Cơ khí	XN Xây Lắp	VN	012112706	1	14	65
15	TRẦN NGỌC DUY	Cơ khí	XN Xây Lắp	VN	001083022418	1	15	63
16	NGUYỄN XUÂN QUÝ	Thợ điện	XN Xây Lắp	VN	15562	1	13	68
SỐ HK đi: 16					Trọng lượng:	22	250	1012

HÀNG HÓA:

STT	Tên hàng hóa	Nơi đến	S.lượng	Trọng lượng
1				
2				
3				

Ghi chú:

Người lập

Đại diện gián

Phi công trưởng

Tào Quang Ngân

Mamedov E.G

Tổng cộng:

Mô tả	Số lượng	Trọng lượng (kg)
Hành khách	16	1012
Hành lý	22	250
Hàng hóa	0	0
Tổng cộng	38	1262



VIETSOVPETRO

XNLD VIETSOVPETRO

Điện thoại: 0918532945

DANH SÁCH HÀNH KHÁCH

Đường bay:G

Ngày: 29/12/2018	Nơi xuất phát: BK14	Số hiệu máy bay: 410	Giờ cất cánh: 7h30
Chuyến bay:	Nơi đến: VŨNG TÀU	Tổ bay: ĐTUẤN, MTUẤN, HUỖ	Giờ hạ cánh: 9h10

HÀNH KHÁCH:

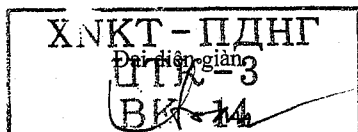
Stt	Tên hành khách	Chức vụ	Công ty	Quốc tịch	Số hộ chiếu/ CMND	Hành lý		Trọng lượng
						Số kiện	Kg	Kg
1	Nguyễn Vũ Hội	Thợ lắp ráp	XN XL	Việt Nam	XL 1512	2	16	65
2	Lê Văn Nin	Thợ lắp ráp	XN XL	Việt Nam	XL 0808	2	15	66
3	Lê Trí Hải	Thợ cắt	XN XL	Việt Nam	XL 1201	2	16	61
4	Nguyễn Văn Quân	Thợ hàn	XN XL	Việt Nam	XL 1361	1	11	62
5	Vũ Xuân Chính	Thợ NDT	XN XL	Việt Nam	XL 260	1	10	56
6	Trần Văn Toán	Thợ NDT	XN XL	Việt Nam	XL 268	2	11	70
Số HK đi: 06					Trọng lượng:	10	79	380

HÀNG HÓA:

Stt	Tên hàng hóa	Nơi đến	Số	Trọng lượng
1				
2				
3				
4				
5				

Ghi chú:

Tổng cộng



LÊ VĂN TOÀN

Phi công trưởng

Mô tả	Số	Trọng lượng
Hành khách	6	380
Hành lý	10	79
Hàng hóa	0	0
Tổng cộng	16	459KG

WORLD VIETSOVPETRO

DANH SÁCH HÀNH KHÁCH

Đường bay:

Ngày: 29/12/2018	Nơi đến: Vũng Tàu	Số hiệu máy bay:	Giờ cất cánh	9h 25'
Chuyến bay: 01	Nơi đi: RP2	Tổ bay:	Giờ hạ cánh:	

HÀNH KHÁCH

Stt	Tên hành khách	Chức vụ	Công ty	Quốc tịch	Số hộ chiếu/	Hành lý		Trọng lượng
						Số kiện	kg	kg
1	Phan Đình Minh	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	10	60
2	Trần Mạnh Hùng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	20	73
3	Phạm Tiến Đăng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	10	69
4	Nguyễn Tuấn Linh	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	7	63
5	Lê Đình Hoan	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	12	64
6	Nguyễn Quang Huy	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	8	68
7	Hà Mạnh Hùng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	11	70
8	Nguyễn Quang Hưng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	14	67
9	Nguyễn Hải Linh	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	15	63
10	Trần Trung Quyền	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	10	61
11	Nguyễn Xuân Thủy	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	10	73
12	Nguyễn Đình Sơn	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	13	68
13	Vũ Quang Dương	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	10	69
14	Võ Tá Hùng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	9	62
15	Hoàng Văn Thắng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	8	65
16	Lê Xuân Tùng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	7	67
17	Nguyễn Duy Dương	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	10	60
18	Bùi Văn Hội	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	11	66
19	Nguyễn Văn Tráng	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	13	68
20	Đào Minh Hải	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam		1	14	71
21	Nguyễn Đức Huy	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	16	70
22	Đặng Anh Tuấn	Xây lắp	Xây lắp	Việt Nam	1	1	10	73
	Số HK đi:				Trọng lượng:			

HÀNG HOÁ

Stt	Tên hàng hóa			Nơi đến		Số lượng		Trọng lượng
1								
2								
3								

Ghi chú:

Người lập

Giàn trưởng

Phi công trưởng

Vũ Anh Tùng

Phạm Văn Ban

Tổng cộng			
Mô tả	Số lượng		Trọng lượng
H. khách		22	1455
Hành lý		22	254
Hàng hóa			
Tổng cộng			1710